



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ

Trụ sở chính: Tầng 8, số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành,
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Giấy phép HKKD số: 31/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp
ngày 21/12/2006

Số: 05/2021/CBTT-CASC

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ CÁC SỞ GD&ĐT**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô (“CASC”)

Trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà số 2A Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 1900633059

Fax: 024.5771741

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Như Tình - Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà số 2A Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 1900633059

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Ngày 09/02/2021, CASC đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, CASC xin công bố các thông tin bất thường sau đây:

1. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 09/02/2021;
2. Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 09/02/2021;
3. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành ngày 09/02/2021;
4. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành ngày 09/02/2021;
5. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành ngày 09/02/2021.

Nội dung thông tin công bố đã được CASC công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/02/2021 tại đường dẫn: <https://www.casc.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu VT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
(đã ký)**

Nguyễn Như Tình



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ
Trụ sở chính: Tầng 8, số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành,
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Giấy phép HKKD số: 31/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp
ngày 21/12/2006

Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 09/02/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty (đính kèm tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021).

Điều 2. Thông qua các báo cáo:

1. Báo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội với với các chỉ tiêu cơ bản sau:

Khoản/mục	Đơn vị	Giá trị
Tổng tài sản	Đồng	124,346,999,373
Doanh thu hoạt động	Đồng	62,817,408,675
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	4,208,243,884
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3,592,654,568

2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.Hồ Chí Minh (đính kèm).

Điều 3. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế của CASC		3,592,654,568

2	Lợi nhuận chưa thực hiện		0
3	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế (LNST)		3,592,654,568
4	Tổng trích lập các quỹ theo quy định		0
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc)	5%LNST	0
4.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	5%LNST	0
5=3-4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 sau trích quỹ còn được phân phối		3,592,654,568

Điều 4. Thông qua việc không thực hiện chia cổ tức năm 2020 cho các cổ đông phổ thông của Công ty.

Điều 5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty với các chỉ tiêu cơ bản sau:

Khoản/mục	Đơn vị	Giá trị
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10,000

Điều 6. Thông qua tổng mức thù lao chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2020 là 275,500,000 đồng.

Điều 7. Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

1. Mức thù lao:

Stt	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	20,000,000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	5,000,000
3	Thành viên Ban kiểm soát	3,000,000

2. Ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS CASC (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của CASC xác định trong kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng quy chế, chế độ của CASC.

Điều 8. Thông qua phương án bổ sung nghiệp vụ kinh doanh cho Công ty:

1. Nghiệp vụ kinh doanh bổ sung:

- Nghiệp vụ bổ sung: Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- Lý do: Mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán:
 - a) Dịch vụ đăng ký: Thành viên bù trừ trực tiếp.
 - b) Lý do: Đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty.
3. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - a) Quyết định việc sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép và nghiệp vụ kinh doanh đăng ký bổ sung.
 - b) Thực hiện các thủ tục đăng ký/trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh trên Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty.
 - c) Thực hiện các thủ tục đăng ký/trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc đăng ký đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ trực tiếp.

Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán độc lập năm 2021 cho Công ty. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021.

Điều 10. Thông qua phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể:

1. Phương án phát hành:

B. Thông tin chung về Phương án phát hành	
1. Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô (“CASC”, “Công ty” hoặc “Tổ chức phát hành”).
2. Loại chứng khoán phát hành	Cổ phần phổ thông (“Cổ phần phổ thông”). Cổ phần phổ thông (gọi chung là “Cổ phần”) dự kiến sẽ được phát hành theo Phương án phát hành này của CASC và có các điều kiện cơ bản như được quy định tại Phương án phát hành này.
3. Mệnh giá	Cổ phần có mệnh giá 10,000 VND (mười nghìn đồng) một cổ phần.
4. Giá chào bán	13,000 VND/cổ phần (Mười ba nghìn đồng một cổ phần).
5. Phương thức phát hành	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có.
6. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của CASC.
7. Thời gian phát hành	Dự kiến trong Quý I hoặc Quý II năm 2021.
8. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	1. Cổ đông hiện hữu có trong danh sách tại ngày chốt quyền đăng ký quyền mua Cổ phần sẽ được đăng ký mua theo phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ mua Cổ phần quy định cụ thể tại Mục B Phương án phát hành này.

	<p>2. Các nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Danh sách nhà đầu tư dự kiến được nêu tại danh sách nhà đầu tư đính kèm phương án này.</p>
9. Xử lý số Cổ phần chưa được phân phối hết	<p>1. Trong trường hợp sau khi CASC đã hoàn thành việc chào bán Cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua (sau đây gọi là “Chào bán lần đầu”) mà tổng số lượng Cổ phần được chào bán theo Phương án phát hành này chưa được phân phối hết, thì Hội đồng quản trị CASC có toàn quyền phân phối nốt số Cổ phần chưa được phân phối hết đó cho cổ đông phổ thông hiện hữu (bao gồm cả những cổ đông chưa đặt mua Cổ phần ở đợt Chào bán lần đầu) với số Cổ phần từng cổ đông được phép mua của từng loại theo thỏa thuận giữa hai bên. Giá bán số Cổ phần chưa được phân phối hết này không được thấp hơn giá Cổ phần CASC vừa chào bán tại đợt Chào bán lần đầu và CASC không được phép thực hiện bất kỳ điều kiện chào bán nào khác thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông tại đợt Chào bán lần đầu nêu trên, trừ trường hợp trước khi phân phối nốt Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.</p> <p>2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày CASC hoàn thành việc chào bán Cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua, nếu số Cổ phần chưa được phân phối hết vẫn chưa được bán hết theo Khoản 1 nêu trên thì (i) số lượng Cổ phần chưa phân phối hết sẽ bị hủy, và (ii) Hội đồng quản trị CASC chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh mức vốn huy động được theo đúng thực tế.</p>
10. Hoàn tất	<p>“Hoàn tất” là việc CASC hoàn tất phát hành tổng số lượng Cổ phần được chào bán theo Phương án này và được xác định là ngày Giấy phép thành lập và hoạt động của CASC được điều chỉnh trong đó ghi nhận việc thay đổi vốn điều lệ thành công, đồng thời, CASC ghi nhận thông tin về các nhà đầu tư thực hiện mua thành công Cổ phần trở thành cổ đông sở hữu Cổ phần đó (“Cổ đông”).</p>
11. Ngày hoàn tất	<p>Là ngày hoàn thành việc chào bán Cổ phần và được xác định là ngày xảy ra việc Hoàn tất.</p>
12. Sử dụng tiền thu được	<p>CASC dự kiến sẽ sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành Cổ phần để nâng cao năng lực tài chính của CASC; bổ sung nguồn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh; đảm bảo nguồn vốn để triển khai các nghiệp vụ đề nghị cấp phép và các dịch vụ mà công ty chứng khoán được phép triển khai theo quy định của Luật Chứng khoán; cho vay margin.</p>
13. Chuyển nhượng Cổ phần	<p>1. Cổ phần không bị hạn chế chuyển nhượng. Kể từ ngày hoàn tất, Cổ đông có quyền tự do chuyển nhượng, tặng cho hoặc để thừa</p>

	<p>kế... một phần hoặc toàn bộ số Cổ phần sở hữu theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Việc chuyển nhượng Cổ phần phải được thực hiện bằng văn bản theo quy định của CASC, bên nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông sở hữu Cổ phần mới sau khi các thông tin về bên nhận chuyển nhượng đã được ghi nhận vào sổ đăng ký cổ đông của CASC. Khi đó, bên nhận chuyển nhượng sẽ được hưởng các quyền và có các nghĩa vụ liên quan tới Cổ phần theo Phương án phát hành này và các quy định khác có liên quan của CASC phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>3. Thuế và phí phát sinh trong quá trình chuyển nhượng Cổ phần thực hiện theo quy định hiện hành của CASC và pháp luật có liên quan tại thời điểm chuyển nhượng.</p>
14. Quyền và Nghĩa vụ bình đẳng	Bất kỳ Cổ phần cùng loại nào đều tạo ra các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau đối với người sở hữu của Cổ phần đó.
15. Trách nhiệm của Cổ đông	<p>1. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của CASC trong phạm vi số vốn đã góp vào CASC;</p> <p>2. Không được rút vốn Cổ phần đã góp ra khỏi công ty dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của CASC, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.</p> <p>3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua Cổ phần tại CASC;</p> <p>4. Tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của CASC; và</p> <p>5. Tuân thủ theo các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật có liên quan.</p>
16. Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Cổ phần sẽ phải nộp hay khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định.
17. Niêm yết	Hiện tại Tổ chức phát hành không dự định niêm yết Cổ phần trên bất kỳ thị trường chứng khoán nào.
18. Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam.
C. Thông tin về Cổ phần	
19. Tổng số lượng Cổ phần chào bán	14,852,666 Cổ phần (Bằng chữ: Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu Cổ phần).
20. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	148,526,660,000 VND (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám tỷ, năm trăm hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

21. Tỷ lệ thực hiện quyền mua Cổ phần	<p>Cổ đông hiện hữu có trong danh sách tại ngày chốt quyền đăng ký quyền mua Cổ phần sẽ được đăng ký mua theo phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ 100:98 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần phổ thông sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 100 quyền mua sẽ được mua 98 Cổ phần theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, ông Nguyễn Văn A sở hữu 501 cổ phần phổ thông, sẽ được hưởng 501 quyền mua. Khi đó, số Cổ phần phát hành thêm Cổ đông Nguyễn Văn A được mua như sau: $(501 \times 98) / 100 = 490,98$ Cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số Cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 490 Cổ phần.</i></p>
22. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu Cổ phần phổ thông	Cổ đông sở hữu Cổ phần phổ thông có các quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định pháp luật khác có liên quan và Điều lệ công ty của CASC.
23. Không chuyển đổi	Cổ phần phổ thông không được chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi của CASC.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất các vấn đề liên quan đến đợt phát hành riêng lẻ cổ phần phổ thông cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể:
- a) Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành;
 - b) Quyết định thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - c) Quyết định phương thức thực hiện chào bán và quyết định điều chỉnh số vốn điều lệ tăng thêm so với quyết định của Đại hội đồng cổ đông tùy thuộc vào kết quả đợt chào bán;
 - d) Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông hiện hữu từ bỏ quyền mua; xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn xuống; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành; quyết định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư được quyền mua cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối mua;
 - e) Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ này (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án này theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước, theo quy định của pháp luật khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ;
 - f) Quyết định việc ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn;

- g) Quyết định và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, sửa đổi Điều lệ CASC liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật;
- h) Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty quyết định một số vấn đề nêu trên.

Điều 11. Thông qua chủ trương mở rộng mạng lưới hoạt động của Công ty bằng việc lập chi nhánh, phòng giao dịch tại Tp.HCM hoặc 1 số địa điểm phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh. Việc quyết định lựa chọn thành lập chi nhánh, phòng giao dịch và các vấn đề liên quan do HĐQT quyết định theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024 đối với bà Đinh Thị Nhài.

Điều 13. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

1. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi đính kèm Tờ trình số 08./2021/TTr-HĐQT. Bản Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được ban hành ngày 16/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ này (nếu có).
2. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm trong Điều lệ cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai kỳ ĐHCĐ liên tiếp.
3. Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.

Điều 14. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi đính kèm Tờ trình số 09./2021/TTr-HĐQT. Bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty này thay thế cho bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và ban Quy chế quản trị công ty được ban hành ngày 05/03/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
2. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm trong 2 bản Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp ĐHCĐ, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty nêu trên nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của Công ty.

Điều 15. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Ban kiểm soát:

1. Thông qua bản sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sửa đổi đính kèm Tờ trình số 10/2021/TTr-BKS. Bản Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát này thay thế cho bản Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS được ban hành ngày 05/03/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Giao cho Ban Kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm trong bản Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ, giao cho Ban Kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nêu trên nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 15. Thông qua chủ trương ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị một số vấn đề:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị “*Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán*” theo quy định tại đoạn 1 khoản 2 Điều 22 Điều lệ Công ty đính kèm Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc “*Công Ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất*” theo quy định tại đoạn n khoản 2 Điều 22 Điều lệ Công ty đính kèm Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội.

Điều 16. Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024 gồm có:


Stt	Họ và tên	Vị trí
1	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS

Điều 17. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể ngày ký.
2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 17;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bùi Minh Kết

Số: 01/2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ**

Hôm nay, vào hồi 9h30 ngày 09 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô - Tầng 8, số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô (“Công ty”) (sau đây gọi là “Đại hội”), cụ thể như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Toàn bộ các cổ đông hiện hữu sở hữu 15,147,334 cổ phần phổ thông hợp pháp, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô tại ngày 20 tháng 01 năm 2021 (ngày chốt danh sách cổ đông mời họp Đại hội).

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Tuyên Bố Đại Hội Đủ Điều Kiện Tiến Hành:

Kết quả thẩm tra tư cách cổ đông:

1. Tổng số cổ đông phổ thông của Công ty là 14 cổ đông và số cổ phần phổ thông là: 15,147,334 cổ phần.
2. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 15,147,334 cổ phần.
3. Tổng số cổ đông được mời tham dự: 14 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
4. Số đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội (bao gồm cổ đông tham dự trực tiếp và cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự) có mặt: 13 người, đại diện cho 14,847,334 cổ phần, chiếm 98.02% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

II. Khai Mạc Đại Hội:

1. Chủ tọa, Thư ký của Đại hội:

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua:

- a) Chủ tọa Đại hội: Ông Bùi Minh Kết – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
 - b) Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Triệu Văn – Trưởng phòng Vận hành.
2. Giới thiệu chương trình Đại hội:



Chủ tọa giới thiệu chương trình Đại hội gồm các vấn đề sau đây:

- a) Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2020;
- b) Thông qua BCTC năm 2020 đã kiểm toán, báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020;
- c) Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021;
- d) Quyết định thù lao cho HDQT và BKS;
- e) Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021;
- f) Bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh và đăng ký làm thành viên bù trừ trực tiếp;
- g) Thông qua chủ trương mở rộng mạng lưới hoạt động của Công ty;
- h) Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ;
- i) Thông qua Điều lệ sửa đổi, quy chế Quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HDQT, quy chế hoạt động của BKS;
- j) Chủ trương ủy quyền 1 số vấn đề cho HDQT;
- k) Bầu 01 thành viên BKS thay thế thành viên BKS xin từ nhiệm.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với kết quả như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 100% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu có ý kiến khác chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.

3. Chủ tọa đề xuất Ban Kiểm phiếu làm nhiệm vụ kiểm tra, thống kê kết quả biểu quyết và bầu cử gồm:

- a) Bà Đinh Thị Vân: Trưởng BKS - Trưởng ban;
- b) Bà Nguyễn Thị Phương Linh: Nhân viên Hành chính – Nhân sự - Thành viên.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với kết quả như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 100% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu có ý kiến khác chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.

4. Chủ tọa đề xuất thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên BKS.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên BKS với kết quả như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 100% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu có ý kiến khác chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.

III. Nội Dung Chính Của Đại Hội:

1. Vấn đề 1: Báo cáo hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS):

Đại hội đã nghe các báo cáo hoạt động năm 2020 của HDQT, BKS theo các báo cáo của HDQT, BKS đề ngày 20/01/2021 đính kèm tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2021.

2. Vấn đề 2: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, phương án cổ tức năm 2020:

Đại hội đã nghe bà Phan Thị Hoài Thu – Kế toán trưởng Công ty đọc các Tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT và 01a/2021/TTr-HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo sau:

- a) Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Hà Nội với các chỉ tiêu cơ bản sau:

Khoản/mục	Đơn vị	Giá trị
Tổng tài sản	Đồng	124,346,999,373
Doanh thu hoạt động	Đồng	62,817,408,675
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	4,208,243,884
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3,592,654,568

- b) Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.Hồ Chí Minh.
- c) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế của CASC		3,592,654,568
2	Lợi nhuận chưa thực hiện		0
3	Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế (LNST)		3,592,654,568
4	Tổng trích lập các quỹ theo quy định		0
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc)	5%LNST	0
4.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	5%LNST	0
5=3-4	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 sau trích quỹ còn được phân phối		3,592,654,568

- d) Không thực hiện chia cổ tức năm 2020 cho các cổ đông phổ thông của Công ty.

3. Vấn đề 3: Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình 02/2021/TTr-HĐQT về kế hoạch kinh doanh năm 2021, theo đó, HĐQT trình ĐHCĐ thông qua chỉ tiêu kinh doanh cơ bản như sau:

Khoản/mục	Đơn vị	Giá trị
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	10,000

4. Vấn đề 4: Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình 03/2021/TTr-HĐQT về thù lao cho HĐQT và BKS, cụ thể:

- a) Thù lao năm 2020: Chủ tịch HĐQT đọc tờ trình trình Đại hội phê chuẩn tổng mức thù lao đã chi cho HĐQT và BKS trong năm 2020 là 275,500,000 đồng.
- b) Thù lao năm 2021: Chủ tịch HĐQT đọc tờ trình HĐQT trình Đại hội thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

(i) Mức thù lao:

Stt	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	20,000,000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	5,000,000
3	Thành viên Ban kiểm soát	3,000,000

- (ii) Ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS CASC (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của CASC xác định trong kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng quy chế, chế độ của CASC.

5. Vấn đề 5: Thảo luận và thông qua phương án bổ sung nghiệp vụ kinh doanh cho Công ty:

Ông Nguyễn Như Tình – Tổng Giám đốc đọc Tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT về việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh và thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ trực tiếp cho Công ty như sau:

- a) Nghiệp vụ kinh doanh bổ sung:
 - Nghiệp vụ bổ sung: Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - Lý do: Mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.
- b) Thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán:
 - Dịch vụ đăng ký: Thành viên bù trừ trực tiếp.
 - Lý do: Đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- c) Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định việc sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép và nghiệp vụ kinh doanh đăng ký bổ sung.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký/trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh trên Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký/trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc đăng ký đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ trực tiếp.

6. Vấn đề 6: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2021:

Bà Đinh Thị Vân - Trưởng BKS đọc Tờ trình số 05/2021/TTr-BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021, theo đó BKS kiến nghị ĐHCĐ chấp thuận uỷ quyền cho Hội đồng quản trị, căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín đơn vị, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với CASC để quyết định việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán năm 2021 cho CASC. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021.

7. Vấn đề 7: Thảo luận và thông qua phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình 06/2021/TTr-HĐQT về phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể:

a) Phương án phát hành:

A. Thông tin chung về Phương án phát hành	
1. Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô ("CASC", "Công ty" hoặc "Tổ chức phát hành").
2. Loại chứng khoán phát hành	Cổ phần phổ thông ("Cổ phần phổ thông"). Cổ phần phổ thông (gọi chung là "Cổ phần") dự kiến sẽ được phát hành theo Phương án phát hành này của CASC và có các điều kiện cơ bản như được quy định tại Phương án phát hành này.
3. Mệnh giá	Cổ phần có mệnh giá 10,000 VND (Mười nghìn đồng) một cổ phần.
4. Giá chào bán	13,000 VND/cổ phần (Mười ba nghìn đồng một cổ phần).
5. Phương thức phát hành	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có.
6. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của CASC.
7. Thời gian phát hành	Dự kiến trong Quý I hoặc Quý II năm 2021.
8. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	1. Cổ đông hiện hữu có trong danh sách tại ngày chốt quyền đăng ký quyền mua Cổ phần sẽ được đăng ký mua theo

	<p>phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ mua Cổ phần quy định cụ thể tại Mục B Phương án phát hành này.</p> <p>2. Các nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Danh sách nhà đầu tư dự kiến được nêu tại danh sách nhà đầu tư đính kèm phương án này.</p>
9. Xử lý số Cổ phần chưa được phân phối hết	<p>1. Trong trường hợp sau khi CASC đã hoàn thành việc chào bán Cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua (sau đây gọi là “Chào bán lần đầu”) mà tổng số lượng Cổ phần được chào bán theo Phương án phát hành này chưa được phân phối hết, thì Hội đồng quản trị CASC có toàn quyền phân phối nốt số Cổ phần chưa được phân phối hết đó cho cổ đông phổ thông hiện hữu (bao gồm cả những cổ đông chưa đặt mua Cổ phần ở đợt Chào bán lần đầu) với số Cổ phần từng cổ đông được phép mua của từng loại theo thỏa thuận giữa hai bên. Giá bán số Cổ phần chưa được phân phối hết này không được thấp hơn giá Cổ phần CASC vừa chào bán tại đợt Chào bán lần đầu và CASC không được phép thực hiện bất kỳ điều kiện chào bán nào khác thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông tại đợt Chào bán lần đầu nêu trên, trừ trường hợp trước khi phân phối nốt Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.</p> <p>2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày CASC hoàn thành việc chào bán Cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua, nếu số Cổ phần chưa được phân phối hết vẫn chưa được bán hết theo Khoản 1 nêu trên thì (i) số lượng Cổ phần chưa phân phối hết sẽ bị hủy, và (ii) Hội đồng quản trị CASC chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh mức vốn huy động được theo đúng thực tế.</p>
10. Hoàn tất	<p>“Hoàn tất” là việc CASC hoàn tất phát hành tổng số lượng Cổ phần được chào bán theo Phương án này và được xác định là ngày Giấy phép thành lập và hoạt động của CASC được điều chỉnh trong đó ghi nhận việc thay đổi vốn điều lệ thành công, đồng thời, CASC ghi nhận thông tin về các nhà đầu tư thực hiện mua thành công Cổ phần trở thành cổ đông sở hữu Cổ phần đó (“Cổ đông”).</p>
11. Ngày hoàn tất	<p>Là ngày hoàn thành việc chào bán Cổ phần và được xác định là ngày xảy ra việc Hoàn tất.</p>
12. Sử dụng tiền thu được	<p>CASC dự kiến sẽ sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành Cổ phần để nâng cao năng lực tài chính của CASC; bổ sung nguồn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh; đảm bảo nguồn vốn để triển khai các nghiệp vụ đề nghị cấp phép và các dịch vụ mà công ty chứng khoán được phép triển khai theo quy định của Luật Chứng khoán; cho vay margin.</p>

13. Chuyển nhượng Cổ phần	<ol style="list-style-type: none"> Cổ phần không bị hạn chế chuyển nhượng. Kể từ ngày hoàn tất, Cổ đông có quyền tự do chuyển nhượng, tặng cho hoặc để thừa kế... một phần hoặc toàn bộ số Cổ phần sở hữu theo quy định của pháp luật. Việc chuyển nhượng Cổ phần phải được thực hiện bằng văn bản theo quy định của CASC, bên nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông sở hữu Cổ phần mới sau khi các thông tin về bên nhận chuyển nhượng đã được ghi nhận vào sổ đăng ký cổ đông của CASC. Khi đó, bên nhận chuyển nhượng sẽ được hưởng các quyền và có các nghĩa vụ liên quan tới Cổ phần theo Phương án phát hành này và các quy định khác có liên quan của CASC phù hợp với quy định của pháp luật. Thuế và phí phát sinh trong quá trình chuyển nhượng Cổ phần thực hiện theo quy định hiện hành của CASC và pháp luật có liên quan tại thời điểm chuyển nhượng.
14. Quyền và Nghĩa vụ bình đẳng	Bất kỳ Cổ phần cùng loại nào đều tạo ra các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau đối với người sở hữu của Cổ phần đó.
15. Trách nhiệm của Cổ đông	<ol style="list-style-type: none"> Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của CASC trong phạm vi số vốn đã góp vào CASC; Không được rút vốn Cổ phần đã góp ra khỏi công ty dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của CASC, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua Cổ phần tại CASC; Tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của CASC; và Tuân thủ theo các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật có liên quan.
16. Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Cổ phần sẽ phải nộp hay khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định.
17. Niêm yết	Hiện tại Tổ chức phát hành không dự định niêm yết Cổ phần trên bất kỳ thị trường chứng khoán nào.
18. Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam.
B. Thông tin về Cổ phần	
19. Tổng số lượng Cổ phần chào bán	14,852,666 Cổ phần (Bằng chữ: Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu Cổ phần).

20. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	148,526,660,000 VND (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám tỷ, năm trăm hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).
21. Tỷ lệ thực hiện quyền mua Cổ phần	<p>Cổ đông hiện hữu có trong danh sách tại ngày chốt quyền đăng ký quyền mua Cổ phần sẽ được đăng ký mua theo phương thức phân phối quyền mua với tỷ lệ 100:98 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần phổ thông sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 100 quyền mua sẽ được mua 98 Cổ phần theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, ông Nguyễn Văn A sở hữu 501 cổ phần phổ thông, sẽ được hưởng 501 quyền mua. Khi đó, số Cổ phần phát hành thêm Cổ đông Nguyễn Văn A được mua như sau: $(501 \times 98) / 100 = 490.98$ Cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số Cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 490 Cổ phần.</i></p>
22. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu Cổ phần phổ thông	Cổ đông sở hữu Cổ phần phổ thông có các quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định pháp luật khác có liên quan và Điều lệ công ty của CASC.
23. Không chuyển đổi	Cổ phần phổ thông không được chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi của CASC.

- b) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phần phổ thông cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể:
- (i) Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành;
 - (ii) Quyết định thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - (iii) Quyết định phương thức thực hiện chào bán và quyết định điều chỉnh số vốn điều lệ tăng thêm so với quyết định của Đại hội đồng cổ đông tùy thuộc vào kết quả đợt chào bán;
 - (iv) Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông hiện hữu từ bỏ quyền mua; xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn xuống; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành; quyết định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư được quyền mua cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối mua;
 - (v) Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ này (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án này theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước, theo quy định của pháp luật khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ;
 - (vi) Quyết định việc ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn;

(vii) Quyết định và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, sửa đổi Điều lệ CASC liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật;

(viii) Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty quyết định một số vấn đề nêu trên.

8. Vấn đề 8: Thảo luận và thông qua chủ trương mở rộng mạng lưới hoạt động của Công ty, cụ thể:

Chủ tịch HĐQT đọc tờ trình 07/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội thông qua chủ trương mở rộng mạng lưới hoạt động của Công ty bằng việc lập chi nhánh, phòng giao dịch tại Tp.HCM hoặc 1 số địa điểm phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh. Việc quyết định lựa chọn thành lập chi nhánh, phòng giao dịch và các vấn đề liên quan do HĐQT quyết định theo quy định tại Điều lệ Công ty.

9. Vấn đề 9: Thảo luận và thông qua bản Điều lệ Công ty sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội thông qua các vấn đề:

- a) Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi đính kèm Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT. Bản Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được ban hành ngày 16/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ này (nếu có).
- b) Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm trong Điều lệ cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai kỳ ĐHĐCĐ liên tiếp.
- c) Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.

10. Vấn đề 10: Thảo luận và thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình số 09/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội thông qua các vấn đề:

- a) Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi đính kèm Tờ trình số 09/2021/TTr-HĐQT. Bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty này thay thế cho bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và ban Quy chế quản trị công ty được ban hành ngày 05/03/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- b) Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm trong 2 bản Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- c) Trong thời gian giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty nêu trên nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của CASC.

11. Vấn đề 11: Thảo luận và thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Ban kiểm soát:

Trưởng BKS đọc Tờ trình số 10/2021/TTr-BKS trình Đại hội thông qua các vấn đề:

- a) Thông qua bản sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sửa đổi đính kèm Tờ trình số 10/2021/TTr-BKS. Bản Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát này thay thế cho bản Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS được ban hành ngày 05/03/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- b) Giao cho Ban Kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm trong bản Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- c) Trong thời gian giữa các kỳ họp ĐHCĐ, giao cho Ban Kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nêu trên nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

12. Vấn đề 12: Thông qua chủ trương ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị một số vấn đề:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình số 11/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội thông qua việc ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị một số vấn đề:

- a) Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị “*Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán*” theo quy định tại đoạn 1 khoản 2 Điều 22 Điều lệ Công ty đính kèm Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội.
- b) Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc “*Công Ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất*” theo quy định tại đoạn n khoản 2 Điều 22 Điều lệ Công ty đính kèm Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT trình Đại hội.

13. Vấn đề 13: Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2022:

Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình số 12/2021/TTr-HĐQT, theo đó:

- a) Miễn nhiệm bà Đinh Thị Nhài – Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2022 do bà Nhài đã có đơn xin từ nhiệm.
- b) Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2022: Đến hết thời hạn ứng cử, đề cử ngày 10/01/2021, HĐQT nhận được 01 đề cử cho 01 ứng viên.

Tại Đại hội, không có Cổ đông hoặc Nhóm Cổ đông đề cử thêm ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS.

Đại hội đã thống nhất biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết đối với vấn đề miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Đinh Thị Nhài – Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2022, kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 100% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.
- Số phiếu có ý kiến khác chiếm 0% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự Đại hội.

IV. Thảo Luận:

Chủ tọa Đại hội thông báo tiếp thu ý kiến thảo luận của các cổ đông, tuy nhiên các cổ đông không có câu hỏi cần thảo luận. Chủ tọa Đại hội đề nghị Ban tổ chức tiến hành thủ tục biểu quyết và bầu cử.

V. Biểu Quyết Các Vấn Đề Đã Được Thảo Luận Và Bầu Cử:

Vào lúc 11h00 ngày 09/02/2021, tại thời điểm tiến hành biểu quyết và bầu cử, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 13 cổ đông (bao gồm cổ đông tham dự trực tiếp, và các cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự), đại diện cho 14,847,334 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98.02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Cổ đông tiến hành biểu quyết và bầu cử.

VI. Kết Quả Bầu Cử Và Biểu Quyết:

Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết và bầu cử:

1. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024:

- Tổng số phiếu bầu cử phát ra: 13 phiếu, đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu bầu cử thu về: 13 phiếu, trong đó:
 - Số phiếu hợp lệ: 13 phiếu.
 - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.
- Kết quả bầu cử:

Stt	Họ và tên	Vị trí bầu	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	14,847,334	100%

2. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận:

Cổ đông tiến hành biểu quyết, kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận như sau:

- Tổng số phiếu bầu cử phát ra: 13 phiếu, đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu bầu cử thu về: 13 phiếu, trong đó:
 - Số phiếu hợp lệ: 13 phiếu.
 - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.
- Kết quả biểu quyết:

Stt	Nội dung	Tổng số cổ phần và Tỷ lệ biểu quyết		
		Đồng ý (%, cổ phần)	Không đồng ý (%, cổ phần)	Không có ý kiến (%, cổ phần)
1	Thông qua các báo cáo hoạt động năm 2020 của HĐQT và BKS.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
2	Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 đã kiểm toán và báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ năm 2020.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
3	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%

Stt	Nội dung	Tổng số cổ phần và Tỷ lệ biểu quyết		
		Đồng ý (%, cổ phần)	Không đồng ý (%, cổ phần)	Không có ý kiến (%, cổ phần)
4	Không thực hiện chia cổ tức năm 2020.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
5	Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
6	Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
7	Thông qua phương án bổ sung nghiệp vụ kinh doanh.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
8	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2021.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
9	Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ năm 2021.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
10	Thông qua chủ trương mở rộng mạng lưới hoạt động của Công ty.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
11	Thông qua bản Điều lệ Công ty sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
12	Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
13	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Ban kiểm soát.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%
14	Thông qua chủ trương ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị một số vấn đề.	14,847,334	0	0
		100%	0%	0%

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Biên bản này được kết thúc vào hồi 12h00 cùng ngày và được lập ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình nghị sự.

